

Tuần 6:

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Bài 6: THỰC HÀNH: ĐỌC, PHÂN TÍCH LƯỢC ĐỒ

PHÂN BỐ DÂN CƯ VÀ

CÁC THÀNH PHỐ LỚN CỦA CHÂU Á

Mật độ dân số	Nơi phân bố	Chiếm diện tích	Khí hậu, địa hình, sông ngòi
Dưới 1 người / km²	- Bắc LB Nga, Tây Trung Quốc, Ả rập Xê-út, Pa-kix-tan	- Lớn nhất	- Khí hậu rất lạnh, khô nóng. - Địa hình núi cao , hiểm trở. - Mạng lưới sông rất thưa
Từ 1-50 người/km²	- Nam LB Nga, bán đảo Trung Ấn, Đông Nam Á - Đông Nam Thổ Nhĩ Kỳ, I-Ran	- Khá lớn.	- Khí hậu ôn đới lục địa và nhiệt đới khô. - Địa hình núi và cao nguyên. - Mạng lưới sông thưa.

Từ 51-100 người/ km²	- Ven Địa Trung Hải trung tâm Ấn Độ, Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a .	- Diện tích nhỏ.	- Khí hậu ôn hòa, có mưa - Địa hình núi thấp. - Nhiều sông.
Trên 100 người/km²	- Nhật Bản, Trung Quốc, Việt Nam, Thái Lan, ven biển Ấn Độ, In-đô .	- Diện tích rất nhỏ .	- Khí hậu ôn đới hải dương, nhiệt đới gió mùa - Đồng bằng ven biển. - Mạng lưới sông dày.